

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 65/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 15-8-2017

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát.

2. Ông Nguyễn Văn Mừng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 482/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2017 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2017/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị V, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Số X, Hẻm Y, Quốc lộ 22B, ấp TH, xã TĐ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Số 256, Đường N, ấp TH, xã TT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 5 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - chị Trần Thị V trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh P tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh. Cuộc sống sau khi kết hôn xảy ra nhiều mâu thuẫn do kinh tế sa sút, anh P thường xuyên bạo hành chị. Vợ chồng thường xuyên gây gổ nay tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh P vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội qui phiên tòa. Bị đơn vắng mặt không lý do.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị V đối với anh Nguyễn Thanh P về việc “Ly hôn”.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Trần Thị V khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh P, do anh P có địa chỉ cư trú tại xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh nên thẩm quyền giải quyết

vụ án ly hôn thuộc Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 và Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh P vắng mặt dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nên theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[2] Về nội dung: Chị V và anh P tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn từ năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Theo chị V vợ chồng sống hạnh phúc đến năm cuối năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân kinh tế sa sút nên vợ chồng thường xuyên gây gổ nay không còn tình cảm nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh P. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị V và anh P đã kéo dài, thời gian từ năm 2016 chị V cũng không còn chung sống với anh P. Anh P không có thiện ý hòa giải nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị V theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị V đối với anh Nguyễn Thanh P về việc “Ly hôn”. Chị Trần Thị V và anh Nguyễn Thanh P không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về nợ chung, tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0004125 ngày 18-5-2017 của Chi cục thi hành án

dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Chị V đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị V có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Anh P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CC.THADS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Như Sơn